TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Ý YÊN** **TỈNH NAM ĐỊNH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 45/2017/HSST
Ngày: 14/9/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN TỈNH NAM ĐỊNH

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Văn Hiển.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Đinh Văn Thuấn; Bà Trần Thị Hồng Nhạn.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Trần Mạnh Thắng.

Đại diện VKSND huyện Ý Yên tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Minh Tâm – Kiểm sát viên.

Ngày 14/9/2017 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định mở phiên tòa xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 40/2017/HSST ngày 15 tháng 8 năm 2017 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: **Lê Văn T** – Sinh năm: 1970;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Lê Văn C (đã chết) và bà Dương Thị H, sinh năm 1943 trú tại thôn T, xã, huyện Y, tỉnh Nam Định; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ: Ninh Thị T, sinh năm 1971 hiện đang trú tại thôn Đ, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Có 02 con, con lớn sinh năm 1993, con nhỏ sinh năm 1995; Tiền án, tiền sự: Không;

BPNC: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 01/6/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

2. Họ và tên: **Nguyễn Văn S** (Tên gọi khác: Nguyễn Văn B) – Sinh năm: 1966;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Thợ mộc; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Văn H (đã chết) và bà Phạm Thị Đ, sinh năm 1923 hiện đang trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định. Gia đình có 05 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ là Nguyễn Thị T, sinh năm 1973 hiện trú tại thôn T, xã Y, huyện Y, tỉnh Nam Định; Có 03 con, con lớn sinh năm 1994, con nhỏ sinh năm 2005; Tiền án, tiền sự: Không;

BPNC: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 01/6/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

3. Họ và tên: **Hà Thị P** - Sinh năm: 1990;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 9/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông T, sinh năm 1957 và bà U, sinh năm 1957 đều trú tại xã H, huyện Y, tỉnh Nam Định; Gia đình có 03 chị em, bị cáo là con thứ ba; Chồng là Nguyễn Văn T, sinh năm 1983 hiện đang trú tại thôn T, xã X, huyện Ỳ, tỉnh Nam Định; Có 02 con, con lớn sinh năm 2008, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

BPNC: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 01/6/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

4. Họ và tên: **Đỗ Văn H** - Sinh năm: 1971;

Nơi ĐKHKTT: Thôn Bắc, đường 12, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Đỗ Văn C, sinh năm 1939 và bà Dương Thị Đ, sinh năm 1939 hiện đang trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ năm; Vợ là Đinh Thị Mai H, sinh năm 1975 hiện trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Có 03 con, con lớn sinh năm 1996, con nhỏ sinh năm 2010; Tiền án, tiền sự: Không;

BPNC: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 01/6/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

5. Họ và tên: **Bùi Văn L** - Sinh năm: 1972;

Nơi ĐKHKTT: Phường H, thị xã N, tỉnh Đ; Nơi ở hiện nay: Thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Bùi Văn T, sinh năm 1944 và bà Vũ Thị M, sinh năm 1948 hiện đang trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Gia đình có 04 anh chị em, bị cáo là con thứ hai; Vợ là Nguyễn Thị O, sinh năm 1974 hiện trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Có 02 con, con lớn sinh năm 1991, con nhỏ sinh năm 2002; Tiền sự: Không.

Tiền án: Tại bản án số 29/2014/HSST ngày 23/6/2014 của Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt 03 tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 tháng phạt bổ sung 3.000.000 đồng về tội "Đánh bạc". Ngày 06/6/2017 bị cáo L thi hành xong bản án.

BPNC: Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 29/5/2017 đến ngày 01/6/2017 chuyển tạm giam đến ngày 27/7/2017 áp dụng biện pháp ngăn chặn "Bảo lĩnh".

6. Họ và tên: **Hoàng Duy K** - Sinh năm: 1958;

Nơi ĐKHKTT: Thôn T, xã X, huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: 7/10; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông Hoàng Duy D và bà Nguyễn Thị K (đều đã chết); Gia đình có 07 anh chị em, bị cáo là con thứ sáu; Vợ là Đỗ Thị L, sinh năm 1965 hiện trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định; Có 03 con, con lớn sinh năm 1985, con nhỏ sinh năm 1991; Tiền án, tiền sự: Không;

BPNC: "Cấm đi khỏi nơi cư trú".

Tại phiên tòa các bị cáo có mặt.

NHẬN THẤY:

Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Bùi Văn L và Hoàng Duy K bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Y, tỉnh Nam Định truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9 giờ ngày 29/5/2017, Hà Thị P, Nguyễn Văn S, Lê Văn T, đều trú tại thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định đến nhà Hoàng Duy K ở thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định chơi, uống nước. Tại đây P, S, T rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền. Lúc này, Hoàng Duy K đang có mặt ở nhà đồng ý và lấy chiếu trải ra nền nhà và lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 bỏ xuống chiếu để các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh 3 cây tại nhà mình. Khi các bị cáo đánh bạc khoảng 15 phút, thì K mang nước ra và nói " Mỗi người cho xin 1 đồng" . Nguyễn Văn S cầm số tiền 300.000 đồng trên chiếu đưa cho K, rồi cùng P, T tiếp tục đánh bạc. Khoảng 10 phút sau Đỗ Văn H, trú tại thôn B, đường Z, xã X, huyện Y đến vào tham gia đánh bạc cùng. Khi H đánh bạc được khoảng 15 phút có hỏi S, T, P " Đã ra tiền chưa?" ; H nghe thấy có người nói : "Ra rồi". H lấy 100.000 đồng đưa cho K. Khoảng 9h30 phút Nguyễn Văn T1 đến tìm vợ là Hà Thị P về thấy mọi người đang chơi đánh bạc. T1 ngồi xem không chơi. Khoảng 9h45 phút cùng ngày thì Bùi Văn L đến thấy các đối tượng đánh bạc nên vào tham gia đánh bạc cùng. Đến khoảng 10h5 phút ngày 29/5/2017, khi P, S, T, H, L đang đánh bạc tại nhà K thì bị Công an huyện Y bắt quả tang. Thu giữ trên chiếu 01 bộ bài tú lơ khơ gồm 36 quân từ quân A đên 9, và số tiền 9.500.000 đồng, thu cạnh cửa ra vào số tiền 8.800.000 đồng. Kiểm tra người các đối tượng: Hà Thị P tự nguyện giao nộp 2.500.000 đồng, 01 điện thoai di động; Thu giữ của Lê Văn T 3.950.000 đồng, 01 điện thoại di động; Bùi Văn L số tiền 14.720.000 đồng, 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động; Đỗ Văn H số tiền 6.200.000 đồng, 01 điện thoại di động; Nguyễn Văn T1 300.000 đồng, 01 điện thoại di động

Quá trình điều tra xác định : Tổng số tiền mà các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 13.500.000 đồng . Trong đó: Số tiền thu trên chiếu là 9.500.000 đồng, số tiền mà các bị cáo sẽ dùng tiếp vào việc đánh bạc là 4.000.000 đồng. Gồm : Lê Văn T số tiền 500.000 đồng; Bùi Văn L số tiền 400.000 đồng; Đỗ Văn H số tiền 600.000 đồng; Hà Thị P số tiền 2.500.000 đồng. Riêng số tiền 8.800.000 đồng thu tại khu vực đánh bạc.

Quá trình điều tra, Lê Văn T khai trong quá trình bắt giữ do sợ hãi nên vứt ra khu vực đánh bạc, số tiền này T khai không dùng vào việc đánh bạc

Đối với 06 điện thoại di động và số tiền 32.470.000 đồng không liên quan đến việc thực hiện tội phạm nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y đã trả lại cho Nguyễn Văn T1 01 điện thoại di động, số tiền 300.000 đồng;Đỗ Văn H 01 điện thoại di động, số tiền 5.600.000 đồng; Hà Thị P 01 điện thoại di động; Lê Văn T 01 điện thoại di động, số tiền 12.250.000 đồng; Nguyễn Văn S 01 điện thoại di động; Bùi Văn L 01 điện thoại di động, số tiền 14.320.000 đồng là phù hợp.

Đối với Hoàng Duy K đã có hành vi chuẩn bị chiếu, bài và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng. Hoàng Duy K phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội đánh bạc. Quá trình điều tra, K đã tự giao nộp 400.000 đồng do phạm tội mà có cho cơ quan CSĐT Công an huyện Y để xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với Nguyễn Văn T1: Mặc dù có mặt tại nhà K, song T1 không tham gia đánh bạc nên cơ quan CSĐT Công an huyện Y không xem xét, xử lý.

Bản cáo trạng số 39/QĐ-KSĐT ngày 14/8/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y đã truy tố Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Bùi Văn L và Hoàng Duy K về tội "Đánh bạc" theo quy định tại Khoản 1 Điều 248 BLHS.

Tại phiên toà:

Các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi như Bản cáo trạng đã truy tố, đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y luận tội giữ nguyên Quyết định truy tố các bị cáo tại bản Cáo trạng số 39/QĐ-KSĐT ngày 14/8/2017 và đề nghị HĐXX tuyên bố các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Bùi Văn L, Hoàng Duy K phạm tội "Đánh bạc";

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS để xử phạt bị cáo Bùi Văn L từ 03 tháng đến 06 tháng tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Điều 31 BLHS để xử phạt Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P, Đỗ Văn H, Hoàng Duy K mỗi bị cáo từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Các bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam.

Áp dụng Điều 41BLHS; Điều 76 BLTTHS xử lý vật chứng đã thu giữ;

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với các bị cáo;

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang và những chứng cứ tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên HĐXX có đủ cơ sở để kết luận các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như sau:

Khoảng 9h ngày 29/5/2017, tại nhà Hoàng Duy K, ở thôn T, xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định. Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P, Đỗ Văn H, Bùi Văn L đánh bạc trái phép được thua bằng tiền dưới hình thức đánh ba cây với tổng số tiền 13.500.000 đồng.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng là khách thể được luật hình sự bảo vệ và là nguyên nhân làm phát sinh các loại tội phạm nguy hiểm khác. Các bị cáo có khả năng nhận thức được hành vi của mình, nhưng vì mục đích vụ lợi đã cố tình sát phạt tước đoạt tiền bạc của nhau. Như vậy hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc", tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 248 BLHS như Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố là có căn cứ.

Xét vai trò của từng bị cáo trong vụ án, HĐXX thấy rằng:

Đây là vụ án đồng phạm giản đơn, các bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

Bị cáo Hoàng Duy K mặc dù không trực tiếp tham gia đánh bạc nhưng có hành vi chuẩn bị chiếu, bài và đồng ý cho các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nhằm thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng. Căn cứ Điều 2 Nghị quyết số 01/2010/NQ-HĐTP ngày 22/10/2010 của Hội đồng thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì hành vi của K không đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức đánh bạc hoặc Gá bạc nhưng phải chịu trách nhiệm hình sự đồng phạm về tội đánh bạc.

Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Bùi Văn L là những người trực tiếp tham gia đánh bạc.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Bùi Văn L phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là "Tái phạm" được quy định tại Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS. Các bị cáo khác không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm p Khoản 1 Điều 46 BLHS là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Hoàng Duy K được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm h Khoản 1 Điều 46 BLHS là phạm thội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bị cáo Nguyễn Văn S có bố được Nhà nước tặng thưởng huân chương kháng chiến, bị cáo S được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại Khoản 2 Điều 46 BLHS.

Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cụ thể đối với các bị cáo, HĐXX xét thấy bị cáo L đã từng bị Tòa án nhân dân huyện Y xử phạt về tội "Đánh bạc" vào ngày 23/6/2014, đến ngày 06/6/2017 bị cáo L thi hành xong bản án, nhưng bị cáo L vẫn tiếp tục tái phạm. Vì vậy, HĐXX xét thấy cần phải cách ly bị cáo khỏi môi trường xã hội một thời gian nhất định để cải tạo bị cáo.

Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Hoàng Duy K có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng, HĐXX xét thấy áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo là phù hợp.

Về hình phạt bổ sung và khấu trừ thu nhập: HĐXX xét thấy các bị cáo đều có nghề nghiệp và thu nhập không ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt tiền và khấu trừ thu nhập đối với các bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS cần tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân (từ A đến 9); tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng) (Trong đó 13.500.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào mục đích đánh bạc, 400.000 đồng là số tiền Hoàng Duy K thu lời bất chính từ việc chuẩn bị bài, chiếu cho các bị cáo khác đánh bạc) (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y ngày 18/8/2017).

Về án phí: Căn cứ Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P , Đỗ Văn H, Bùi Văn L, Hoàng Duy K phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng Khoản 1 Điều 248; Điểm p Khoản 1 Điều 46; Điểm g Khoản 1 Điều 48 BLHS xử phạt Bùi Văn L 04 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Bị cáo L bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 29/5/2017 đến ngày 27/7/2017 được tính vào thời hạn tù.

Áp dụng Khoản 1 Điều 248 ; Điểm h, p Khoản 1 Điều 46; Khoản 2 Điều 46 (đối với riêng bị cáo Nguyễn Văn S) Điều 31 BLHS, xử phạt các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P, Đỗ Văn H, Hoàng Duy K mỗi bị cáo 12 tháng cải tạo không giam giữ, thời hạn tính từ ngày UBND xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định nhận được Quyết định thi hành án và bản sao bản án. Các bị cáo Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P, Đỗ Văn H được trừ thời gian tạm giữ từ ngày 29/05/2017 đến ngày 01/6/2017 (03 ngày tạm giữ bằng 09 ngày cải tạo không giam giữ).

Giao Hoàng Duy K, Lê Văn T, Nguyễn Văn S, Hà Thị P, Đỗ Văn H cho UBND xã X, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát giáo dục trong thời gian cải tạo không giam

giữ. Trường hợp người cải tạo không giam giữ thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS tuyên tịch thu tiêu huỷ 01 bộ tú lơ khơ 36 quân (từ A đến 9); tuyên tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 13.900.000 đồng (Mười ba triệu chín trăm nghìn đồng) (Trong đó 13.500.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc, 400.000 đồng là số tiền Hoàng Duy K thu lời bất chính từ việc chuẩn bị bài, chiếu cho các bị cáo khác đánh bạc) (Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản giữa Công an huyện Y và Chi cục thi hành án dân sự huyện Y ngày 18/8/2017).

3. Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo được kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiển

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Nam Định: 1 bản;
- VKSND tỉnh + huyện: 2 bản;
- Công an huyện: 2 bản;
- Chi cục THADS: 1 bản;
- UBND xã X: 01 bản;
- Các bị cáo: 01 bản;
- Hồ sơ vụ án: 2 bản;
- Để thi hành án hình sự;
- Lưu HS, VP.